

SO CHIẾU

Tôi và anh A là đôi bạn thân từ thuở thiếu thời. Chúng tôi sinh cùng một năm, học cùng một trường ở bậc tiểu học và trung học. Đến khi ra đời, thời cuộc đẩy đưa, chúng tôi lại cùng đi học khóa sĩ quan trừ bị. Mãn khóa, chúng tôi cùng phục vụ trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa cho đến tận ngày mất nước. Sau đó, vì cùng cấp bậc chúng tôi lại đi cải tạo chung một trại, chịu chung một chế độ đối xử. Đến lúc được tha về cùng một đợt, chúng tôi lại giắt nhau làm cùng một nghề, nghề đến các tư gia dạy ngoại ngữ để kiếm sống. Những ngày rảnh rỗi, chúng tôi thường cưỡi mỗi người một chiếc xe đạp cà rịch, cà tàng đi chơi đây đó với nhau.

Chẳng biết duyên nghiệp từ đời kiếp nào đã xui khiến chúng tôi có một hoàn cảnh tương đồng và một quan hệ mật thiết, lâu dài, cùng nhau chia sẻ ngọt bùi cũng lắm, mà đắng cay cũng nhiều. Quá trình thâm giao ấy đã làm chúng tôi thân thiết như ruột thịt. Ấy thế mà tình bằng hữu keo sơn giữa

chúng tôi bỗng dung tan biến, chẳng phải vì sự sai sót, khiếm khuyết của bên nào. Tôi tránh gặp anh A, tìm mọi cách tránh, dần dần đi tới chỗ tuyệt giao. Đã lâu rồi, kể có vài năm, chúng tôi không gặp nhau nữa. **Sở dĩ có hiện tượng này chính là ở chỗ tôi, cũng như nhiều người khác, ưa so chiếu và vương mắc vào sự so chiếu ấy.**

Số là gia đình anh A cho các cháu vượt biên đi tìm tự do, cháu nào cũng đi trót lọt, tới bến, tới bờ, an toàn, tốt đẹp. Nay cháu thì định cư ở Mỹ, cháu thì ở Canada, cháu thì ở Úc. Tháng nào anh chị ấy cũng nhận được hàng hóa hay ngoại tệ do các cháu từ nước ngoài gửi về. Thế là anh chị ấy đã có một cuộc sống vật chất, thoải mái. Quần áo, giày dép, và các loại tư trang đều là đồ ngoại. Trong nhà máy nọ, máy kia đều là thứ tốt. Chiếc xe đạp cà rịch, cà tàng nay đã được thay thế bằng chiếc xe gắn máy hiệu Honda đời mới.

Còn gia đình tôi thì chẳng một cháu nào vượt biên đi thoát, ấy là chưa nói đến chuyện bị bắt bớ, tù đầy. Nay chúng tương lai dĩ nhiên đã chẳng ra sao, còn hiện tại thì làm ăn vất vả, đầu tắt, mặt tối, mà cuộc sống gia đình vẫn thiếu trước, hụt sau.

Mỗi lần đến thăm anh chị A, hay tình cờ gặp anh chị ấy ngoài phố, ngoài đường, là tôi lại trông người mà nghĩ đến ta. So chiếu với anh A, sao tôi thấy mình kém may mắn quá. Ấy thế là mặc cảm

thua kém đã đẩy chúng tôi xa nhau, hay đúng hơn đã khiến tôi tự tay cắt đứt mối tình bằng hữu thâm viễn và khăng khít kia. Tôi cho rằng, chẳng nên thăm viếng hay gặp gỡ nhau làm gì, vì có thấy nhau thì vui vẻ ít, và gần như không có, còn phiền não thì lại quá nhiều. Cái sung túc, thoải mái của anh chị A là cái phiền não, bứt rứt của tôi. Trước kia, cuộc sống của hai gia đình chúng tôi sần sần như nhau, nay thì kẻ một trời, người một vực. Vì vậy tôi không đến thăm anh A nữa. Có tình cờ gặp nhau ngoài đường, ngoài chợ, tôi cũng quay đi. Anh chị ấy có đến nhà thăm, tôi cũng lánh mặt. Tôi thật sự sợ hãi mọi cuộc gặp gỡ, tiếp xúc với anh chị A. Vì mỗi lần gần gũi, anh chị ấy chỉ nói lên những điều trung thực về sinh hoạt của gia đình anh chị ấy là tôi nghe đã thấy nhức nhối rồi. Với tôi thì lời lẽ dù trung thực ấy cũng mang tính khoe khoang, và khoe khoang nơi anh chị ấy là miệt thị nơi tôi.

Những tưởng không thấy mặt nhau, không nghe nhau nói là mọi chuyện êm xuôi. Nhưng không, mặc cảm hăm hiu, thua kém vẫn bám chặt lấy tôi và day dứt không nguôi. Nguyên nhân nào đã khiến tôi đang tâm đoạn tuyệt tình bạn thâm giao và nguyên nhân nào đã làm tôi phiền não? - Chính là so chiếu và chấp trước so chiếu (1). Nay quán chiếu (2) tâm tư, hành động, tôi đã phát hiện ra bốn khuyết điểm to lớn sau đây:

1. Thấy anh chị A bề ngoài có thặng tiến kinh tế, tôi cứ nhất định cho rằng anh chị A là những người sung sướng. Và thấy anh chị ấy sung sướng thì lập tức thấy mình khổ đau. Cái sung sướng của anh chị A là nhân. Cái khổ đau của tôi là quả. Nhân quả tức thì. Sự thật thì cái sướng, cái khổ của người khác, ta không tài nào biết được. Ta thường căn cứ vào sinh hoạt hay ngoại hình để suy đoán cái sướng, cái khổ của tha nhân. Nhưng, những sự suy đoán này thường sai lầm. Ta cho một người là sung sướng thì có thể người ấy thật sự lại khổ đau, và ngược lại.

Trước đây, bản thân tôi có quen biết một doanh gia cỡ lớn ở Saigon. Ông ta ở biệt thự, đi xe hơi đời mới, ăn bận lúc nào cũng thừa sang trọng. Làm ăn thì ông thường tìm ký những hợp đồng lớn. Tôi cứ nghĩ ông ta là người sung sướng tuyệt đỉnh. Ấy thế mà một hôm xem báo tôi đã thấy đăng tin ông nhảy sông tự trầm.

Lại mới đây thôi, tôi, một lần nữa, phạm vào một sai lầm tương tự. Số là xóm tôi, một xóm ở đường Nguyễn Tri Phương Saigon, có một ông vốn là viên chức của chế độ cũ, một loại viên chức hết sức khiêm nhường. Gia đình xưa nay vốn nghèo. Nhà cửa lụp xụp, tối tăm. Nhưng ông có người con trai đi theo Cộng Sản nay có chức, có quyền trong chế độ mới, và do đó có tiền, có bạc. Ông xây một

ngôi nhà đây đủ tiện nghi, to đẹp nhất khu phố. Tôi cũng như mọi người quen biết đều cho ông là người sung sướng tuyệt vời, vì gia đình ông nay phú có, mà quý cũng có. Nhưng, chẳng bao lâu, sau khi ăn tân gia linh đình, một sáng vừa thức dậy, tôi đã nghe tin ông tự ả trong nhà tắm đêm qua.

Không phải chỉ riêng tôi mới phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác, mà tôi đã đích thân chứng kiến những sai lầm giống hệt nơi những người khác.

Một hôm tôi xách giỏ đi chợ. Từ ngày đi cải tạo về, hàng ngày tôi vẫn làm việc này. Các con tôi, mỗi đứa một nghề, bươn chải kiếm sống. Vợ tôi thì sức khỏe kém. Tôi phải trám vào chỗ trống để sinh hoạt gia đình được bình thường. Tôi đang hành ĐẠO ngay giữa chợ, nghĩa là tôi đang chú tâm vào hiện tiền; đang an nhiên, tự tại; đang vui hưởng hạnh phúc Niết Bàn ngay trong cảnh ồn ào, náo nhiệt của chợ phiên buổi sớm. Bỗng nhiên, có một bà đến trước mặt tôi, cúi đầu chào tôi và cho biết trước đây bà là nữ thư ký quốc phòng phục vụ trong một đơn vị do tôi chỉ huy. Qua vài lời thăm hỏi thông thường, bà ghé sát miệng vào tai tôi nói nhỏ: "Hôm nọ nghe đài Hoa Kỳ (VOA), em thấy loan tin chính phủ Mỹ và chính phủ Việt Nam đã thỏa thuận về một chương trình tái định cư tại Mỹ những người sĩ quan cải tạo như bác. Em mong

phía Mỹ sớm đón bác đi, chứ ở đây, em thấy bác khổ quá. Cứ mỗi lần gặp bác là em lại động lòng thương bác". Thì ra bà này cũng như tôi, cũng như mọi người khác, cũng phạm các sai lầm giống nhau. Tôi thật sự có khổ gì đâu, ngay lúc gặp bà, và thường ngày tôi cũng chẳng khổ. Chắc hẳn bà cho rằng tôi trước kia có chức, có quyền, nay sống cuộc đời dân dã, nên phải khổ thôi. Nhờ ánh sáng của ĐẠO, tôi đã dứt khoát, không nuối tiếc quá khứ, không chạy theo ảo ảnh của tương lai, tùy duyên mà sống. Vì vậy tâm tư vẫn bình ổn ngay cả trong cảnh tang thương, đau bể ấy.

Trường hợp anh chị A cũng vậy, tôi cứ nhất mực cho rằng anh chị ấy sung sướng. Sau có dịp gặp gỡ, truyện trò với người anh ruột của anh A, tôi mới được biết rằng từ ngày anh chị A có được một nền kinh tế gia đình khởi sắc, thì cũng từ ngày đó tai họa dồn dập xô vào nhà anh, làm cho cuộc sống anh chị ấy chông chênh khổ đau. Số là sau khi đã cho bốn đứa con đầu vượt biên trốn lốt, an toàn, anh chị ấy trong tay sẵn tiền do các cháu từ nước ngoài gửi về, bèn thừa thắng xông lên, ép đứa con trai còn lại vượt biên tiếp, mặc dù thằng nhỏ này rất sợ sóng nước, biển khơi. Nó đã nhiều lần tỏ ý thoái thác nhưng vì áp lực từ phía cha mẹ, nó đành nhắm mắt ra đi, để rồi mất tích luôn. Anh chị A giấu nhem chuyện này không cho ai hay, trừ người anh

ruột của anh A. Thế là từ đó mặc cảm giết con cứ âm thầm cắn xé anh chị ấy. Đêm nào cũng vậy, trước khi đi ngủ, thắp nhang bàn thờ thành nhỏ thì hai anh chị lại giọt ngắn, giọt dài. Anh A thì hàng ngày lại cứ mượn chén giải sầu. Anh vốn đã bị đau bao tử nặng ngay từ lúc còn trong trại cải tạo, nay uống rượu liên miên, bệnh trở nên trầm trọng, ói ra máu phải đi giải phẫu. Chưa hết, đứa con gái út là đứa con duy nhất còn ở lại Việt Nam với anh chị ấy, thì cũng vì gia đình có tiền, có bạc dôi dào, nên đâm ra ăn diện, nay một này, nay một khác. Tuổi còn nhỏ mà đã cặp bồ, cặp bịch lung tung. Sau nó bỏ nhà theo trai. Anh chị ấy lại thêm một nỗi rầu đút ruột.

Đấy, trong lúc tôi thật sự không biết anh chị A sướng, khổ thế nào, nhưng tôi lại cứ khăng khăng một mực cho rằng anh chị ấy sung sướng. Đúng là lấy vọng làm chân! Trừ những bậc đạt "tha tâm thông" (3) thì không biết thế nào, chứ như chúng ta thì không thể nào suy đoán được chính xác cái sướng, cái khổ của người khác. Ngay cả trường hợp sự suy đoán có tương đối chính xác đi nữa, nghĩa là ta cho rằng người nào đó là sướng hay khổ thì người đó quả có sướng, có khổ thật, hoặc ta lại được chính người đó nói lên nỗi khổ, cái sướng của họ cho ta nghe, thì ta cũng chẳng thể biết được nỗi khổ và cái sướng của người đó ra sao và thế nào,

bất quá ta cũng chỉ lấy kinh nghiệm sướng, khổ của bản thân ta để hiểu biết cái sướng, khổ của người đó mà thôi. Nhưng trên thực tế làm gì lại có cái sướng, cái khổ của người này giống cái sướng cái khổ của người kia như một. Sướng hay khổ là chân kiện, nên sướng, khổ của người nào thì chỉ người ấy mới thật sự cảm nhận được mà thôi.

2. Cuộc sống của mỗi người chỉ là nghiệp báo. Tất cả những hành động, những nói năng, những suy nghĩ của ta trong quá khứ có thể là hiện kiếp hay ở các kiếp trước, mà có tác ý (có tư tưởng xen vào) đều tạo nghiệp. Nghiệp thì có ác nghiệp, có thiện nghiệp. Nghiệp ta đã thế, duyên ta đã thế, thì cuộc sống của ta phải thế, chứ không thể khác được. **Ta bị sống, chứ không thể sống theo ý ta mong muốn.** Trong quá khứ có bao giờ lại có hai người có nghiệp nhân giống hệt như nhau, để đến nay có nghiệp quả giống hệt như nhau và do đó cuộc sống của hai người in tuồng như một. Không bao giờ lại có chuyện ấy. Đòi một chuyện như thế xảy ra thật là điều không tưởng. Thế mà tôi cứ đòi chuyện gì xảy ra cho anh A cũng phải xảy ra cho tôi. Nếu không được thế thì sinh tử phạn, hờn ghen.

Trong cuộc sống của hai chúng tôi trước đây tưởng như có nhiều điểm tương đồng, nhưng thật ra nó chẳng giống nhau chút nào. Cuộc sống của anh

là của anh. Cuộc sống của tôi là của tôi. Hai cuộc sống hoàn toàn khác biệt nhau. Đem hai cái hoàn toàn khác biệt mà so chiếu với nhau thì còn gì phi lý cho bằng. Chẳng khác gì lấy cái đồng hồ để so chiếu với một bức tranh chẳng hạn. Và lại tôi chỉ đòi những gì mà tôi cho là tốt đẹp đến với anh A cũng phải đến với tôi, chứ tôi chẳng bao giờ lại đòi những gì mà tôi cho là xấu xa, bất hạnh đến với anh A phải đến với tôi đâu.

Hơn thế, con người ta thường rất bất công khi so chiếu. Cuộc sống con người có nhiều mặt. Theo khoa tử vi của Đông Phương thì có mười hai cung (4) trong mỗi lá số, tượng trưng cho mười hai mặt của cuộc sống. Ta có thể kém người mặt này, nhưng có thể hơn họ mặt khác. Hoặc trong hiện tại tất cả 12 mặt, mặt nào ta cũng kém họ thì cũng không chắc gì trong tương lai họ sẽ mãi mãi hơn ta về mọi mặt như thế. Vậy mà khi so chiếu ta chỉ nhắm vào một mặt nổi cộm nào đó mà thôi, và chỉ thua kém riêng về mặt ấy ở hiện tại cũng đã đổ ky, hờn ghen ngập tràn rồi. Lại nữa, ta nhất mực cho rằng cái hơn kia là phước, cái kém này là họa. Nhưng phước họa nào có mãi mãi phân minh. Phước nay mà họa mai và họa nay mà phước mai. Trong phước đã có mầm họa và trong họa đã có nhân phước. Và lại phước họa, rủi may, cái trò nhị nguyên đối đãi này, chỉ là chuyện đặt bày của tư

tưởng mà thôi. Nhân đã vậy thì quả phải thế, chứ nào có phước họa, rủi may gì đâu.

3. Phàm đã so chiếu thì thế nào cũng đưa đến hơn thua. Hơn thì sinh khinh thị. Thua thì sinh đố kỵ. Khinh thị thì tổn đức, là gieo một nhân xấu. Chẳng thế mà có những vị tu hành chỉ giữ có một pháp là pháp-bất-khinh mà đắc quả Bồ Tát (Thường Bất Khinh Bồ Tát).

Đố kỵ thì còn nguy hiểm hơn thế nhiều, vì đố kỵ thường đưa tới những suy nghĩ xấu, những nói năng xấu, những hành động xấu nhằm làm giảm thiểu, triệt tiêu cái ưu thắng của đối tượng. Như vậy thì nghiệp nhân xấu gieo trồng không biết bao nhiêu mà kể và cái quả trực tiếp, nhãn tiền là cái dẫn vật, cái day dứt mà ta phải thọ lãnh tức thì khi có đố kỵ. Nếu người ta có hơn mình thì cũng là chuyện của người ta. Phước ai nấy hưởng. Nếu ta muốn bằng người hay hơn người thì chẳng có cách nào khác là ta hãy làm tốt, nói tốt, nghĩ tốt, phóng sinh, bố thí, trì giới, niệm Phật, ăn chay , v.v... rồi phước báo sẽ đến với ta. Ta đố kỵ một, chứ đố kỵ mười thì cũng chẳng ảnh hưởng gì đến phước báo của kẻ khác, mà chắc chắn chỉ ảnh hưởng xấu đến phước báo của chính ta thôi.

Phật tại Tâm hay đúng hơn Tâm chính là Phật, một quyền năng siêu việt và công bình tuyệt đối. Không cứ gì những hành động to lớn nổi bật thiện

hay ác mà ngay từ một cái ngoéo tay, một cái liếc mắt, một ý nghĩ thâm kín tốt hay xấu nhen nhúm trong ta đều được Tâm ta ghi chép đầy đủ, không thiếu, không sót. Thế rồi một hệ thống cân, đong, đo, đếm, bù qua, sót lại được thực hiện mà phạm trί của chúng ta không thể nghĩ bàn, để định nên cuộc sống của ta ở hiện kiếp và các kiếp sau. Thế nghĩa là chính ta tạo nên số phần của ta, và dĩ nhiên ta có toàn quyền, cũng như có khả năng sửa đổi số phần ấy. Ngoài ta ra không có một thế lực nào định đặt nên cuộc sống của ta hiện tại hay tương lai. Vui vẻ, sung sướng thì chẳng nói làm gì, nhưng có gặp cảnh éo le, cùng khốn thì ta chẳng nên oán trời, trách người, mà chỉ nên ý thức rằng vạn sự do ta. Ta làm, ta hưởng. Làm lành, hưởng lành, làm ác, hưởng ác, một quy luật công bình tuyệt đối mà không một ai, không một tổ chức nào lại có thể can thiệp vào được, ngoài ta ra.

4. Đức Phật dạy tứ vô lượng tâm tức Từ, Bi, Hỷ, Xả. Ở đây chỉ nói đến tâm Hỷ. Hỷ là vui mừng trước cái vui mừng, cái hạnh phúc, cái may mắn, cái thành công của người khác. Ba tâm kia (Từ, Bi, Xả) không nói đến trong bài viết này, nhưng tâm thứ tư còn lại là tâm Hỷ thì hoàn toàn không có nơi tôi. Nếu như tôi có tâm Hỷ thì lòng đố kỵ, tính ghen tỵ làm gì còn có cơ nhen nhúm và phát triển để đẩy tôi vào phiền não, khổ đau, và khiến tôi tự nhiên,

vô có đang tâm cắt đứt tình bằng hữu thâm viễn, mận nồng.

Danh nghĩa là một người Phật tử (Buddhist follower), tôi đã chẳng học tập được gì từ những lời truyền dạy quý báu của Phật.

*

* * *

So chiếu kích thích ham muốn đưa tới tham dục, và tham dục lúc nào cũng là cội nguồn của phiền não, khổ đau và sợ hãi. Vì vậy để được tự tại, được giải thoát thì hãy tuyệt đi mọi so chiếu.

Có người lại chủ trương trông xuống chứ đừng trông lên, nghĩa là chỉ so chiếu với những ai, về một mặt nào đó, mà đã biết chắc là họ thua kém để tránh được phiền não, khổ đau. Nhưng tư tưởng của ta vốn vô cùng bén nhọn. Ta chẳng thể nào giới hạn mọi so chiếu vào một hướng và chỉ một hướng thôi. Ta đang cưỡi một chiếc xe đạp cà rịch cà tàng, chợt thấy bạn ta đi xe hơi đời mới là ta liền thấy biết ngay bạn sang giàu hơn ta.

Trang Tử, trong một buổi di hành, gặp một vị vương hầu. Vương hầu thấy Trang Tử quần áo rách rưới, chân đi giày bằng dây gai bện, bèn hỏi:

- Sao tiên sinh khổ não quá vậy?

Trang Tử đáp:

- Tàu Bệ Hạ, Hạ Thần nghèo thì có nghèo, nhưng khổ thì không khổ. Trước hai cảnh đời trái ngược: Vương hầu thì mũ cao áo dài, kẻ hầu người hạ, ngựa trước xe sau, còn bản thân thì quần áo, giày dép tiêu tụy, xác xơ, Trang Tử đã thấy biết mình nghèo và vị vương hầu kia giàu sang hơn mình, mà hễ đã thấy biết như vậy là có so chiếu rồi. Nhưng dù có so chiếu, Trang Tử không hề vướng mắc vào sự so chiếu ấy. Vương hầu giàu sang là chuyện của vương hầu. Cái sang giàu của vị vương hầu chẳng ảnh hưởng được đến nếp sống thường lạc, tự tại của Trang Tử.

Vậy làm thế nào để tuyệt đi mọi so chiếu, hay đã lỡ so chiếu rồi thì làm thế nào để hóa giải sự so chiếu ấy như trường hợp của Trang Tử?

- Xin thưa đường lối duy nhất để tuyệt đi mọi so chiếu hay vô hiệu hóa một sự so chiếu đã lỡ xảy ra là sống phi thời gian tâm lý. Sống phi thời gian tâm lý là sống trọn vẹn với hiện tiền. Không sống trọn vẹn với hiện tiền thì mãi mãi ta vẫn còn là nạn nhân của so chiếu, và phiền não, khổ đau muôn thuở vẫn cứ bám chặt lấy ta để tha hồ dần vật và hành hạ ta.



Cước Chú

- (1) Chấp là nắm giữ, trước là dính gắn
- (2) Quán chiếu: lấy tư duy mà soi rọi sự việc cho đến chỗ sâu xa, cùng tột.
- (3) Biết rõ tâm tư người khác
- (4) Mười hai cung trong một lá số tử vi là: bản mệnh, cha mẹ, phúc đức, nhà đất, quan lộc, nô bộc, thiên di, tật ách, tiền bạc, con cái, chồng vợ, anh em.